

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 155/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2021 về việc “*Kiện xin ly hôn*” giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm: 1992; ĐKNKTT: Thôn Đ, xã B, TP Đ H, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Quý T, sinh năm: 1989; ĐKNKTT: Thôn Đ, xã B, TP ĐH, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Nguyễn Quý T

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ con chung**: Chị L, anh T thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Quý Tà, sinh ngày 06/10/2012.

Sau khi ly hôn, Chị L, anh T đã thống nhất thoả thuận giao con chung là cháu Tà cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) kể từ tháng 8/2021 cho đến khi cháu Tà tròn 18 tuổi. Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung.

**- Về quan hệ tài sản chung:** Chị L, anh T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

**- Về án phí:** Chị L, anh T phải nộp 150.000 đồng án phí ly hôn; án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ anh T phải chịu 150.000 đồng. Nhưng anh chị thỏa thuận chị L nộp toàn bộ án phí ly hôn và án phí nuôi con định kỳ, được trừ vào số tiền chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/0002018 ngày 09/6/2021 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Chị L đã nộp đủ án phí.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Hoàng Thị Thanh Nhàn**